

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2024/DS-ST

Ngày 14 - 5 - 2024

V/v “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Minh Tính

Các vị Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Minh Sơn

Ông Nguyễn Minh Dương

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Lợi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện N.

Trong ngày 14 tháng 5 năm 2024, tại Tòa án nhân dân huyện N xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 202/2024/TLST-DS ngày 04 tháng 12 năm 2024 về “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2024/QĐXXST-DS ngày 01 tháng 4 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 31/2024/QĐ-DS ngày 26 tháng 4 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần Sài Gòn Thương Tín.

Địa chỉ: Số 266-268, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 8, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch Diễm – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người được ủy quyền tham gia tố tụng là ông Trương Minh Luân - Chức vụ: Trưởng phòng giao dịch Năm Căn – Chi nhánh Cà Mau.

Người được ủy quyền lại là ông Phan Văn Chiến – Phó trưởng phòng Giao dịch Năm Căn - Chi nhánh Cà Mau (Có mặt).

Địa chỉ: Khóm 2, thị trấn Năm Căn, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau.

Theo giấy ủy quyền số: 495/2023/UQ-PGDNC ngày 27/11/2023 của Phòng Giao dịch Năm Căn - Chi nhánh Cà Mau.

- Bị đơn: 1. Ông Nguyễn Văn T, năm 1955 (Vắng mặt)

2. Bà Nguyễn Thị Mỹ N, sinh năm 1958 (Vắng mặt)

Cùng cư trú: khóm 1, thị trấn Rạch Gốc, huyện N, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 27/11/2023, bản tự khai, biên bản về việc không tiến hành hòa giải, biên bản phiên họp kiểm tra giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và trong quá trình xét xử, nguyên đơn Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần Sài Gòn Thương Tín trình bày: Ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị Mỹ N đã ký Hợp đồng tín dụng số 202226682696 ngày 17/01/2023 và thỏa thuận sửa đổi, bổ sung hợp đồng tín dụng số 202226682696/01 ngày 06/06/2023 vay vốn tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín – Chi nhánh Cà Mau – PGD Năm Căn (gọi tắt là Ngân hàng) cụ thể như sau: Số T vay: 1.400.000.000 đồng (Một tỷ bốn trăm triệu đồng). Thời hạn vay: 12 tháng.

Biện pháp bảo đảm: Để đảm bảo cho Hợp đồng tín dụng số 202226682696 ngày 17/01/2023 và thỏa thuận sửa đổi, bổ sung hợp đồng tín dụng số 202226682696/01 ngày 06/06/2023, ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị Mỹ N đã ký Hợp đồng thế chấp tài sản số 202212072030309 ngày 17/01/2023, thế chấp cho Ngân hàng toàn bộ thửa đất và tài sản gắn liền với đất tọa lạc tại Khóm 1, thị trấn Rạch Gốc, huyện N, tỉnh Cà Mau, thửa số 123 thuộc tờ bản đồ số 33, có diện tích 80 m², theo: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BD520872, số vào sổ cấp GCN: CH:000260 do UBND huyện N, tỉnh Cà Mau cấp ngày 04/05/2011. Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý ngày 28/12/2016, 30/06/2020 và 17/01/2023. Chủ sở hữu: Ông Nguyễn Văn T và Bà Nguyễn Thị Mỹ N.

Ngày 20/11/2023, khoản vay đến hạn trả lãi nhưng ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị Mỹ N không thực hiện nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng đã nhiều lần liên lạc và đến nhà nhưng không liên hệ được.

Tính đến ngày 14/05/2024, ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị Mỹ N còn nợ Ngân hàng chi tiết sau:

STT	Dư nợ	Vốn gốc	Lãi trong hạn	Lãi quá hạn	Ghi chú
1	957.890.819	900.000.000	40.671.161	17.219.658	Thế chấp
2	532.166.641	500.000.000	22.599.999	9.566.642	Thế chấp
Tổng cộng	1.490.057.460	1.400.000.000	63.271.160	26.786.300	Thế chấp

(Bảng chữ: Một tỷ bốn trăm chín mươi triệu không trăm năm mươi bảy nghìn bốn trăm sáu mươi đồng).

Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín yêu cầu Tòa án giải quyết những vấn đề sau đây: Buộc ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị Mỹ N phải trả cho Ngân hàng

tổng số T tính đến ngày 14/05/2024 là 1.490.057.460 đồng (Bằng chữ: Một tỷ bốn trăm chín mươi triệu không trăm năm mươi bảy nghìn bốn trăm sáu mươi đồng), trong đó: Vốn gốc: 1.400.000.000 đồng; Lãi trong hạn: 63.271.160 đồng; Lãi quá hạn: 26.786.300 đồng.

Ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị Mỹ N còn phải chịu T lãi phát sinh kể từ ngày 15/05/2024 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng tín dụng.

Trong trường hợp ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị Mỹ N không thực hiện nghĩa vụ trả nợ yêu cầu Tòa cho phát mãi tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 202212072030309 ngày 17/01/2023 là toàn bộ thửa đất và tài sản gắn liền với đất tọa lạc tại Khóm 1, thị trấn Rạch Gốc, huyện N, tỉnh Cà Mau, thửa số 123 thuộc tờ bản đồ số 33, có diện tích 80 m², theo: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BD520872, số vào sổ cấp GCN: CH:000260 do UBND huyện N, tỉnh Cà Mau cấp ngày 04/05/2011. Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý ngày 28/12/2016, 30/06/2020 và 17/01/2023. Chủ sở hữu: Ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị Mỹ N.

Tại phiên tòa, ông Phan Văn Chiến là người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín yêu cầu ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị Mỹ N phải thanh toán phần nợ vốn, lãi cho đến ngày 14/5/2024 là 1.490.057.460 đồng (Một tỷ bốn trăm chín mươi triệu không trăm năm mươi bảy nghìn bốn trăm sáu mươi đồng) và lãi phát sinh đến khi trả xong khoảng T nêu trên.

Đối với ông Nguyễn Văn T, bà Nguyễn Thị Mỹ N đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án số 202/2023/TB-TLVA và thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công chứng cứ và hòa giải số 30/2024/TB-TA ngày 04/3/2024 nhưng ông Nguyễn Văn T, bà Nguyễn Thị Mỹ N đều vắng mặt không lý do, Tòa án triệu tập họp lệ xét xử đến lần thứ hai nhưng ông Nguyễn Văn T, bà Nguyễn Thị Mỹ N không có mặt. Đối với ông Nguyễn Văn T, bà Nguyễn Thị Mỹ N vắng mặt không có lý do và cũng không có ý kiến bằng văn bản gửi Tòa án nhân dân huyện N, cũng không có đơn yêu cầu độc lập.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín khởi kiện yêu cầu giải quyết tranh chấp hợp đồng tín dụng đối với bị đơn là ông Nguyễn Văn T, bà Nguyễn

Thị Mỹ N hiện đang cư trú tại huyện N, tỉnh Cà Mau. Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Cà Mau.

Ông Nguyễn Văn T, bà Nguyễn Thị Mỹ N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng ông Nguyễn Văn T, bà Nguyễn Thị Mỹ N không đến để trình bày ý kiến của mình cũng như không tham gia phiên họp, phiên hòa giải và xét xử xem như đương sự đã tự từ bỏ thực hiện các quyền, nghĩa vụ của mình. Do đó, căn cứ khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông Nguyễn Văn T, bà Nguyễn Thị Mỹ N là phù hợp.

[2] Xét nội dung vụ án: Hợp đồng tín dụng số 202226682696 ngày 17/01/2023 và thỏa thuận sửa đổi, bổ sung hợp đồng tín dụng số 202226682696/01 ngày 06/06/2023 vay vốn; Hợp đồng thế chấp tài sản số 202212072030309 ngày 17/01/2023 tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín – Chi nhánh Cà Mau – PGD Năm Căn được lập và có chữ ký xác nhận của ông Nguyễn Văn T, bà Nguyễn Thị Mỹ N là đủ cơ sở để xác định Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín đã cho ông Nguyễn Văn T, bà Nguyễn Thị Mỹ N vay số T nợ của hợp đồng tín dụng tính đến 14/5/2024 là: 1.490.057.460 đồng (Một tỷ bốn trăm chín mươi triệu không trăm năm mươi bảy nghìn bốn trăm sáu mươi đồng), trong đó: Nợ gốc: 1.400.000.000 đồng; Lãi trong hạn: 63.271.160 đồng; Lãi quá hạn: 26.786.300 đồng.

Theo giấy nhận nợ số LD2319400063 ngày 13/7/2023 và giấy nhận nợ số LD2319500457 ngày 14/7/2023 được ký giữa Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín – Chi nhánh Cà Mau – PGD Năm Căn với ông Nguyễn Văn T, bà Nguyễn Thị Mỹ N thừa nhận thời gian trả nợ, số T nợ gốc và T lãi. Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín – Chi nhánh Cà Mau – PGD Năm Căn đã nhiều lần nhắc nợ đến hạn thanh toán nhưng ông Nguyễn Văn T, bà Nguyễn Thị Mỹ N vẫn không thanh toán nợ quá hạn cho Ngân hàng. Vì vậy, ông T và bà N đã vi phạm cam kết, nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng và các cam kết với Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín – Chi nhánh Cà Mau – PGD Năm Căn, đã xâm phạm đến quyền và lợi ích của nguyên đơn nên yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chỉ buộc ông Nguyễn Văn T, bà Nguyễn Thị Mỹ N phải thanh toán số T 1.490.057.460 đồng (Một tỷ bốn trăm chín mươi triệu không trăm năm mươi bảy nghìn bốn trăm sáu mươi đồng), lãi phát sinh cho đến ngày xét xử sơ thẩm là phù hợp với quy định tại Điều 91 Luật tố tụng dân sự năm 2015 và Quy chế cho vay của Tổ chức tín dụng đối với khách hàng của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước, do đó yêu cầu của nguyên đơn có căn cứ chấp nhận.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên các bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Tuy nhiên, do các bị đơn là người cao tuổi (trên 60 tuổi) nên Hội đồng xét xử xem xét về miễn án phí cho các bị đơn là phù hợp theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Nguyên đơn không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Các Điều 26, 35, 39, 147, 227, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 463, 466, 468, 470 Bộ luật dân sự; Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín.

1. Buộc ông Nguyễn Văn T, bà Nguyễn Thị Mỹ N phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín tổng số T tính đến ngày 14/5/2024 là 1.490.057.460 đồng (Một tỷ bốn trăm chín mươi triệu không trăm năm mươi bảy nghìn bốn trăm sáu mươi đồng). Trong đó T vốn gốc vay tín dụng là 1.400.000.000 đồng, T lãi trong hạn 63.271.160 đồng, T lãi quá hạn 26.786.300 đồng.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bị đơn ông Nguyễn Văn T, bà Nguyễn Thị Mỹ N được miễn, không phải chịu.
- Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín không phải chịu án phí, hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín số T tạm ứng án phí đã nộp là 27.202.000 đồng T tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0014794 ngày 04/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện N.

3. Về nghĩa vụ thi hành án:

Kể từ ngày 15/4/2024 cho đến khi ông Nguyễn Văn T, bà Nguyễn Thị Mỹ N thanh toán hết nợ cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín, thì hàng tháng ông Nguyễn Văn T, bà Nguyễn Thị Mỹ N còn phải chịu T lãi phát sinh trên số vốn gốc còn nợ theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 202226682696 ngày 17/01/2023 và thỏa thuận sửa đổi, bổ sung hợp đồng tín dụng số 202226682696/01 ngày 06/06/2023 vay vốn; giấy nhận nợ số LD2319400063 ngày 13/7/2023 và giấy nhận nợ số LD2319500457 ngày 14/7/2023.

Trường hợp ông Nguyễn Văn T, bà Nguyễn Thị Mỹ N không thanh toán hoặc thanh toán không hết nợ thì Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín được quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện N xử lý các tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 202212072030309 ngày 17/01/2023 tài sản thế chấp gồm: Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất thuộc thửa số 123 thuộc tờ bản đồ số 33, có diện tích 80 m², tọa lạc tại Khóm 1, thị trấn Rạch Gốc, huyện N, tỉnh Cà Mau do UBND huyện N, tỉnh Cà Mau cấp ngày 04/05/2011; nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý ngày 28/12/2016, ngày 30/06/2020 và ngày 17/01/2023 cho ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị Mỹ N.

4. Về quyền kháng cáo:

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn nêu trên được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện N;
- THADS huyện N;
- Các Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Huỳnh Minh Tính